

Số: 271 /TB-HĐXT

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả kỳ xét tuyển viên chức năm 2024
và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức đối với thí sinh trúng tuyển

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-BVNĐC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2024;

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thông báo kết quả kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 và yêu cầu người trúng tuyển thực hiện các nội dung sau:

1. Kết quả xét tuyển viên chức năm 2024 đối với 230 thí sinh đủ điều kiện tham gia phỏng vấn (Đính kèm danh sách)

- a) Số lượng thí sinh tham gia phỏng vấn: 221 thí sinh
- Danh sách thí sinh trúng tuyển: 188 thí sinh (Phụ lục 1)
 - Danh sách thí sinh không trúng tuyển: 33 thí sinh (Phụ lục 2)
- b) Số lượng thí sinh không tham gia phỏng vấn: 09 thí sinh (Phụ lục 3)



2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức đối với thí sinh trúng tuyển

a) Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, địa chỉ: 109, đường Đoàn Hoàng Minh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

b) Hồ sơ cần nộp khi trúng tuyển:

- Các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí dự tuyển (bản sao chứng thực);
- Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cấp (bản chính còn giá trị không quá 6 tháng);
- Sổ Bảo hiểm xã hội phải phù hợp với vị trí việc làm trúng tuyển (nếu có).
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Các giấy tờ liên quan: Giấy khai sinh, Căn cước công dân (bản sao chứng thực).

Lưu ý:

Theo Khoản 2 Điều 17 Nghị định 115/2020/NĐ-CP quy định Bệnh viện sẽ hủy kết quả trúng tuyển với người trúng tuyển, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo khi người trúng tuyển có một trong các hành vi sau:

- Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo mà người trúng tuyển không đến hoàn thiện hồ sơ, không có lý do chính đáng thì coi như từ chối tuyển dụng.
- Người trúng tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển.

Thông báo này được đăng tải trên website của đơn vị tại: <http://bvndc.vn/tuyen-dung> và niêm yết công khai tại Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu. Mọi thông tin chi tiết liên hệ Phòng Tổ chức

cán bộ qua số điện thoại 02753.822178-154 trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu.

Trên đây là thông báo công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức, Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thông báo đến thí sinh được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc BV;
- Các thành viên HĐXTVC;
- Ban Giám sát kỳ xét tuyển (báo cáo);
- Đăng Ioffice BV (P.HCQT);
- Đăng website BV (P.KHTH);
- Lưu: HĐXTVC, KL.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
Trình Minh Hiệp**





PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 241/TB-BVNĐC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
1. Vị trí: Bác sĩ y khoa; Số lượng cần tuyển: 111.										
1	001	NGUYỄN HỒNG ÂN	10/01/1998	Tổ 1b, ấp Long Quới, xã Phú Thuận, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
2	002	NGUYỄN GIA BẢO	20/08/1996	98A8, khu phố 2, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	90		90	Trúng tuyển	
3	003	TÔ HỒNG CẨM	26/09/1995	19A14, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	56		56	Trúng tuyển	
4	004	KIM LINH CHI	28/01/1996	124/2 ấp Xương Thới 1, xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	90		90	Trúng tuyển	
5	005	PHẠM THỊ CHUNG	16/10/1998	379/PTHO, ấp Phước Thới, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
6	006	HUỖNH QUỐC CƯỜNG	29/10/1997	Xã Cù Lao Dung, Thành phố Cần Thơ	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
7	007	VĂN NGUYỄN HẠNH ĐAN	07/10/1990	104D, ấp Bình Thành, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80,5	+ 5	85,5	Trúng tuyển	Dân tộc Khmer
8	008	VÕ TẤN ĐẠT	25/02/1994	352B1, khu phố 2 phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	75,8		75,8	Trúng tuyển	
9	009	PHẠM TRẦN THÀNH ĐẠT	11/12/1996	196/49E đường Tôn Thất Thuyết, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
10	010	PHAN THÀNH DUY	11/09/1996	127/TK, xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80,5		80,5	Trúng tuyển	
11	011	TRỊNH ĐÌNH DUY	17/09/1995	376F khu phố 2, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	50		50	Trúng tuyển	
12	012	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	04/03/1996	225 ấp Phước Lễ, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	91		91	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
13	013	TRẦN QUỲNH DUYÊN	22/11/1994	15 Đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	50		50	Trúng tuyển	
14	014	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	30/10/1993	558A6 ấp Bình Thành, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	50,5		50,5	Trúng tuyển	
15	015	NGUYỄN NGỌC HIẾU	10/01/1997	Phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	90		90	Trúng tuyển	
16	016	NGUYỄN TRỌNG HỮU	13/04/1992	Ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	76		76	Trúng tuyển	
17	017	NGUYỄN THANH HUY	08/12/1995	33A khu phố 6, xã Mô Cày, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	59		59	Trúng tuyển	
18	018	NGUYỄN THỊ MỸ HUYỀN	03/03/1995	Ấp Tân Thiện, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	95		95	Trúng tuyển	
19	019	TRẦN QUANG HY	25/08/1996	15/3 ấp Khu Phố, xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	77	+ 5	82	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
20	020	THÁI TRƯỜNG KHANH	29/12/1994	447/VĐĐ, ấp Vĩnh Đức Đông, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	82		82	Trúng tuyển	
21	021	TRẦN THỊ VÂN KHÁNH	27/09/1994	99A11 khu phố 2, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	57		57	Trúng tuyển	
22	022	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	29/11/1997	Xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	65		65	Trúng tuyển	
23	023	NGUYỄN MINH LỘC	18/01/1996	Số 229, Tổ 10, ấp Minh Nghĩa, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	71		71	Trúng tuyển	
24	024	NGUYỄN THÀNH LỢI	15/05/1995	19A10 khu phố Bình Khôi, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	66,5		66,5	Trúng tuyển	
25	025	LÊ VĂN LỘNG	19/08/1996	Ấp An Lộc, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85		85	Trúng tuyển	
26	026	LÊ HOÀNG LUÂN	23/11/1993	Ấp Hòa Hưng, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	74,5		74,5	Trúng tuyển	
27	027	NGUYỄN DUY MINH	27/02/1995	49/2 đường Phan Đình Phùng, khu phố 9, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	75		75	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
28	028	NGUYỄN LÊ NHẬT MINH	19/04/1995	192/31 ấp Vĩnh Bắc, xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	79		79	Trúng tuyển	
29	029	LÊ HOÀI NAM	18/06/1997	Ấp Bình Thạnh 2, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
30	030	TRẦN THỊ THU NGÂN	24/12/1995	20A1, đường Phạm Thái Bường, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	65		65	Trúng tuyển	
31	031	NGUYỄN ĐÌNH NGHI	10/02/1995	19A14, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	95		95	Trúng tuyển	
32	032	PHAN ĐÌNH HỮU NGHĨA	26/01/1994	Ấp Nhon Phú, xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
33	033	DƯƠNG THÁI NGUYỄN	29/09/1994	104B Đoàn Hoàng Minh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85		85	Trúng tuyển	
34	034	LƯU THANH NHÀN	15/02/1995	33A khu phố 6, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
35	035	PHAN HOÀNG NHI	01/05/1995	36 ấp Định Nhon, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
36	036	NGUYỄN HỒ THẢO NHI	15/11/1997	37/3 Xương Thới 1, xã Đại Điền, Tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	90		90	Trúng tuyển	
37	037	NGUYỄN KHẮC SINH NHỰT	04/10/1996	199A ấp Chợ, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85		85	Trúng tuyển	
38	038	LƯU HỒNG PHÚC	17/12/1994	Ấp Rạch Gừa, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	75		75	Trúng tuyển	
39	039	LÊ NHẬT QUANG	19/09/1996	xã An Thạnh, Thành phố Cần Thơ	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
40	040	BÙI ĐỨC TÀI	15/02/1984	Ấp Phú Mỹ, xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	79		79	Trúng tuyển	
41	041	PHAN PHẠM QUỐC THÁI	28/06/1996	Khu phố 4, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	75		75	Trúng tuyển	
42	042	TỔNG THANH THANH	21/03/1997	Ấp Phú Mỹ, xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	77,5		77,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
43	043	NGUYỄN TẤN THÀNH	18/03/1997	Tổ 4 khu phố Hòa Lập, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85		85	Trúng tuyển	
44	044	HẠ THỊ THANH THẢO	08/10/1994	Ấp Chợ Xếp, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
45	045	TRƯƠNG VĂN THẢO	30/12/1998	Tổ 13A, ấp An Thiện, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	70		70	Trúng tuyển	
46	046	NGUYỄN XUÂN THIỆN	18/12/1987	36 ấp Thới Hòa, xã Châu Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	65		65	Trúng tuyển	
47	047	NGUYỄN THỊ ANH THU'	02/07/1997	20 ấp Hưng An A, xã Tân Hào, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	75		75	Trúng tuyển	
48	048	NGUYỄN THOẠI ANH THU'	20/12/1997	53 ấp Tân Phú 1, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85,5		85,5	Trúng tuyển	
49	049	NGUYỄN THỊ KIỀU TIỀN	23/11/1998	167/AL, ấp An Lợi, xã An Ngãi Trung, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	80		80	Trúng tuyển	
50	050	PHẠM TRÍ TÍN	01/10/1994	299A/AH, tổ 1, ấp An Hội, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	76,5		76,5	Trúng tuyển	
51	051	NGUYỄN VI HOÀNG TÍN	11/09/1994	Phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	82,5		82,5	Trúng tuyển	
52	052	TRẦN LƯU HUỖNH TRANG	21/10/1994	264C1 khu phố 13, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	58,5		58,5	Trúng tuyển	
53	053	NGUYỄN VĂN TRẠNG	06/02/1998	394/3, ấp Đại Thôn, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	82,5		82,5	Trúng tuyển	
54	054	HUỖNH MINH TRÍ	15/12/1993	160/1 đường Nguyễn Ngọc Nhựt, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	82		82	Trúng tuyển	
55	055	NGUYỄN ĐOÀN MINH TRÍ	01/01/1998	166/8 đường Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	55,5		55,5	Trúng tuyển	
56	056	NGUYỄN THANH TRÚC	02/01/1995	366/TA, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	73,5		73,5	Trúng tuyển	
57	057	PHAN MINH TRUNG	11/09/1995	140A2, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	89		89	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
58	058	TRẦN QUANG TRUNG	19/03/1998	Ấp 3A, xã An Trường, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	79,5		79,5	Trúng tuyển	
59	059	TRẦN CÔNG NAM TRUNG	11/06/1983	113C khu phố 2, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	50		50	Trúng tuyển	
60	060	UÔNG THỊ THANH TUYỀN	15/01/1997	Ấp Bình Thạnh 3, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	69,5		69,5	Trúng tuyển	
61	061	LÊ HOÀNG VIỆT	22/01/1995	014/GA, Ấp Giồng Ao, xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	52,5		52,5	Trúng tuyển	
62	062	NGUYỄN NHỰY THANH VY	24/11/1997	243E2 khu phố Mỹ Tân, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	61,5		61,5	Trúng tuyển	
2. Vị trí: Bác sĩ Răng Hàm Mặt; Số lượng cần tuyển: 01.										
1	063	VÕ THỊ TƯỜNG VI	20/05/1993	173C ấp 2B, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	85		85	Trúng tuyển	
3. Vị trí: Bác sĩ y học cổ truyền; Số lượng cần tuyển: 01.										
1	065	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	22/08/1996	331/TT, ấp Tân Thị, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	79,5		79,5	Trúng tuyển	
4. Vị trí: Bác sĩ y học dự phòng; Số lượng cần tuyển: 02.										
1	066	LÊ THỊ HỒNG HƯƠNG	29/12/1993	8/1 ấp An Bình, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ y học dự phòng hạng III V.08.01.03	91		91	Trúng tuyển	
5. Vị trí: Cử nhân Điều dưỡng; Số lượng cần tuyển: 12.										
1	067	HUỖNH NGỌC BÍCH	20/07/1993	45a6 khu phố Bình Khởi, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	82,5		82,5	Trúng tuyển	
2	068	BÙI THỊ THÚY DUY	22/02/2001	Ấp Thạnh An, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	62		62	Trúng tuyển	
3	069	NGUYỄN PHI HÙNG	29/09/1996	Ấp Hưng Hòa Tây, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	51		51	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
4	070	NGUYỄN ĐÀO TUẤN KIẾT	05/05/2000	41/3 khu phố 3, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	86,5		86,5	Trúng tuyển	
5	071	NGUYỄN THỊ DUY LINH	06/10/1996	Ấp Tân Đức B, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	60,25		60,25	Trúng tuyển	
6	072	HUỖNH KIM NGÂN	01/01/1991	Tổ 16, ấp Bình Thới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	77		77	Trúng tuyển	
7	073	TỪ PHẠM SONG NGÂN	29/09/1999	Ấp Hòa Phú 2, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	83,5		83,5	Trúng tuyển	
8	074	NGUYỄN MINH QUỐC	15/08/1992	Xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	72	+ 2,5	74,5	Trúng tuyển	Quân nhân xuất ngũ
9	075	TRẦN THỊ MINH THU	02/05/2001	123B đường Trương Định, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	67,25		67,25	Trúng tuyển	
10	076	NGUYỄN DƯƠNG CÔNG THỤY	15/04/1979	549 ấp Tân An Thượng, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	63,5		63,5	Trúng tuyển	
11	077	HUỖNH HỮU VINH	07/12/1997	Ấp Tân Thông, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	90,5		90,5	Trúng tuyển	
6. Vị trí: Điều dưỡng Cao đẳng; Số lượng cần tuyển: 139.										
1	078	NGUYỄN THỊ THÚY AN	31/07/1996	Tổ 2, Ấp Tân Hòa B, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	75		75	Trúng tuyển	
2	079	VÕ TRƯỜNG ÂN	03/06/1999	444, tổ 17, ấp Bình Tiên, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	77,5		77,5	Trúng tuyển	
3	080	PHẠM THỊ NGỌC CHÁU	29/03/2001	Số 78, tổ 4, ấp Tân Hòa, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
4	081	NGUYỄN THƯƠNG CHỊ	29/07/2001	Ấp Vinh Xương, xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
5	082	NGUYỄN THỊ KIM CHUNG	06/06/1986	Ấp Tân Đức B, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	64		64	Trúng tuyển	
6	083	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG DUNG	17/02/2001	22 ấp Phú Hoà, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	60,5		60,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
7	084	NGUYỄN DƯƠNG	20/01/2001	559 tổ 9, ấp Bình Tiên 2, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	73		73	Trúng tuyển	
8	085	HỒ THỊ MỸ DUYÊN	12/05/1998	440/ PL, ấp Phú Lợi, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
9	086	LÊ THỊ THANH HÂN	05/05/2001	062/TQ, ấp Tân Quý, xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	80		80	Trúng tuyển	
10	087	TRẦN QUANG KHA	19/07/1994	663 ấp An Thuận, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	72		72	Trúng tuyển	
11	088	TRẦN THỊ MỘNG KHA	06/09/2000	663 ấp An Thuận, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	70		70	Trúng tuyển	
12	089	LÊ DUY KHÁNH	17/11/1995	354 ấp Long Thuận, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	63		63	Trúng tuyển	
13	090	NGUYỄN THỊ KIM KIỀU	15/10/1999	Xã Thạnh Phước, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	64		64	Trúng tuyển	
14	091	NGUYỄN THỊ TRÚC LAN	02/08/1985	Ấp Tân Thiện, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	84		84	Trúng tuyển	
15	092	DƯƠNG THỊ MUỘI	10/08/1991	80/2 ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	52,5		52,5	Trúng tuyển	
16	093	VÕ THỊ KIM NGÂN	27/12/2000	731 ấp Bình Đông, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	84		84	Trúng tuyển	
17	094	DƯƠNG THỊ MỘNG NGHI	03/11/1995	Ấp Ông Cóm, xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	75		75	Trúng tuyển	
18	095	NGUYỄN TRƯỞNG BẢO NGHI	23/09/2001	29/1, khu phố 2, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
19	096	TRẦN SĨ NGỰ	14/09/2000	190/38 ấp Thanh Trung, xã Hưng Khánh Trung, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
20	097	BÙI THỊ TỎ NGUYỄN	12/07/1992	Ấp An Thuận, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	80		80	Trúng tuyển	
21	098	TRẦN ĐỨC NHÂN	07/02/1993	187 ấp Long Nội, xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	62,5		62,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
22	099	CHÂU THỊ HUỲNH NHƯ	27/11/1994	77/2, đường Nguyễn Huệ, khu phố 9, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	75		75	Trúng tuyển	
23	100	DƯƠNG TÂM NHƯ	22/09/2000	16 ấp Hưng Phú, xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	76		76	Trúng tuyển	
24	101	PHẠM CẨM NHUNG	20/09/1989	670 ấp Phong Phú, xã Lương Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	72		72	Trúng tuyển	
25	102	LƯU THỊ TRÚC PHƯƠNG	17/11/1993	279AD ấp Bình Thạnh, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	66		66	Trúng tuyển	
26	103	HỒ THỊ MỸ PHƯỢNG	21/09/2001	Khu chung cư 7, Hữu Thành, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	50		50	Trúng tuyển	
27	104	HỒ THÁI QUÝ	02/10/1996	109/AQ, ấp An Quới, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	61		61	Trúng tuyển	
28	105	NGUYỄN HỒ THẢO QUYÊN	19/08/2002	Ấp Thanh Tân, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	85		85	Trúng tuyển	
29	106	NGUYỄN VĂN TÀI	08/03/2002	Ấp Giồng Nâu, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
30	107	HUỲNH LÊ KIM TÂM	22/04/2000	71/66 ấp Định Bình, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	85		85	Trúng tuyển	
31	108	NGUYỄN THỊ KIM THẨM	03/04/2001	Ấp Phước Thạnh 2, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	55		55	Trúng tuyển	
32	109	LÊ ĐẶNG KIM THANH	04/03/2000	86, ấp Long Ngoại, xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	71		71	Trúng tuyển	
33	110	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	01/10/2001	172C ấp Tiên Đông Thượng, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	70		70	Trúng tuyển	
34	111	HUỲNH THANH THẢO	20/07/1990	Ấp Hưng Long, xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	64		64	Trúng tuyển	
35	112	NGUYỄN THỊ MAI THẢO	11/06/2001	172/MQ, ấp Mỹ Quí, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	50		50	Trúng tuyển	
36	113	NGUYỄN THỊ BÉ THI	30/09/1992	Ấp Hồ Sen, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	60		60	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
37	114	TÔ THỊ CÀ THO	01/04/1997	Xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
38	115	BÙI THỊ KIM THOA	29/10/1999	369 ấp Quí Điền B, xã Tân Hào, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	62		62	Trúng tuyển	
39	116	VÕ MINH THUẬN	26/11/1996	752 ấp 6, Xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	61		61	Trúng tuyển	
40	117	HUỖNH THỊ HOÀI THƯƠNG	05/06/2002	Ấp Tiên Đông, xã Tân Phú, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	56		56	Trúng tuyển	
41	118	NGUYỄN THỊ TÌNH	20/10/2001	275/HB, xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	60,5		60,5	Trúng tuyển	
42	119	NGUYỄN BÍCH TRÂM	21/06/2002	Ấp Hội Thành, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	64		64	Trúng tuyển	
43	120	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	05/05/1993	525 ấp Thới Hoà, xã Châu Hoà, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	70		70	Trúng tuyển	
44	121	LÊ THỊ NGỌC TRÂN	25/06/2002	716 ấp Tân Thị, xã Tân Hào, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	60,5		60,5	Trúng tuyển	
45	122	HUỖNH THỊ ĐOAN TRANG	08/04/1998	Xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	63		63	Trúng tuyển	
46	123	NGUYỄN NGỌC CẨM TÚ	12/03/2001	192/XM, ấp Xóm Mới, xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	60		60	Trúng tuyển	
47	124	ĐÀO THỊ CẨM TÚ	04/05/1995	Ấp Hưng Chánh, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	67,5		67,5	Trúng tuyển	
48	125	HUỖNH THỊ CẨM TÚ	11/06/1999	91 ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	59,5		59,5	Trúng tuyển	
49	126	PHẠM CẨM TÚ	29/06/2002	483 ấp Bình Đông A, xã Châu Hoà, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	59		59	Trúng tuyển	
50	127	TRẦN THỊ MINH TÚ	10/06/1999	Ấp An Hoà, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	65		65	Trúng tuyển	
51	128	HUỖNH THỊ THANH UYÊN	11/08/2002	Ấp Tân Long 2, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	61		61	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
52	129	PHAN VĂN VŨ	20/08/2000	Ấp Thanh Bình 1, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	56,5		56,5	Trúng tuyển	
53	130	TẠ VY	11/07/2002	17/1 ấp Thạnh Khương B, xã Quới Điền, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	55,5		55,5	Trúng tuyển	
54	131	MAI THỊ HỒNG YẾN	15/12/1993	Ấp Tân An, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng IV V.08.06.13	64		64	Trúng tuyển	
7. Vị trí: Điều dưỡng Gây mê Hồi sức; Số lượng cần tuyển: 04.										
1	132	VÕ HOÀNG PHÚC	19/02/2000	204h, khu phố Bình Thạnh, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	52,5		52,5	Trúng tuyển	
2	133	LÊ PHƯƠNG NHỰT VY	28/03/2000	605B6, khu phố 3, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Điều dưỡng hạng III V.08.06.12	79,5		79,5	Trúng tuyển	
8. Vị trí: Cử nhân Hình ảnh Y học; Số lượng cần tuyển: 09.										
1	134	TRẦN ĐOÀN TRÚC GIANG	04/10/1999	76 ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	89		89	Trúng tuyển	
2	135	HỒ ĐÌNH KHÔI	17/06/1999	211 ấp Tân Phước, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	80		80	Trúng tuyển	
3	136	NGUYỄN THÀNH NHÂN	19/03/2001	Ấp Kinh Xuôi, xã Tam Ngải, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	73,75		73,75	Trúng tuyển	
4	137	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	20/01/2001	Ấp Tân Điền, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	66,25		66,25	Trúng tuyển	
9. Vị trí: Cử nhân xét nghiệm; Số lượng cần tuyển: 11.										
1	138	NGUYỄN XUÂN AN	08/02/1994	209A khu phố 3, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
2	139	NGUYỄN VĂN HẢI ĐĂNG	13/07/2001	Ấp Bình Thủy, xã Quới Thiện, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
3	140	VÕ THỊ HỒNG DIỄM	02/01/1997	266B ấp Bình Thành, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	87,5		87,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
4	141	PHẠM LÊ THÙY DƯƠNG	29/12/1995	79 ấp Phú Thứ Trong, xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	89		89	Trúng tuyển	
5	143	BÙI THỊ NGỌC HÂN	14/09/2000	Ấp Giồng Xếp, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
6	144	NGUYỄN THỊ THÚY HOA	30/10/1997	514 xã Châu Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	95		95	Trúng tuyển	
7	145	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	28/07/1995	224A1 phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
8	147	PHẠM THỊ THÙY LINH	15/05/1999	076/XM, ấp Xóm Mới, xã Mỹ Chánh Hoà, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
9	152	NGUYỄN NGUYỆT QUẾ	01/01/2001	114B ấp Hòa Hưng Thạnh, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	94		94	Trúng tuyển	
10	155	LÊ THỊ QUẾ TRÂN	01/05/2000	147/2 ấp Đại Thôn, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	90		90	Trúng tuyển	
11	156	ĐỖ CAO QUANG TRƯỜNG	27/02/1999	49B1 ấp Mỹ An B, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	95		95	Trúng tuyển	
10. Vị trí: Cao đẳng Vật lý trị liệu Phục hồi chức năng; Số lượng cần tuyển: 04.										
1	157	LÊ MINH TRÍ	23/10/1994	62/626 khu phố 6, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng IV V.08.07.19	50		50	Trúng tuyển	
2	158	LÊ XUÂN TRIỀU	07/01/1990	217 đường Tô Ngọc Vân, Khu phố 88, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Kỹ thuật y hạng IV V.08.07.19	70		70	Trúng tuyển	
3	159	PHAN THỊ THANH TRÚC	24/01/1995	331 ấp Phú Tân, xã Châu Hoà, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng IV V.08.07.19	80		80	Trúng tuyển	
4	160	LÊ NHỰT TÙNG	23/01/1994	605B6 khu phố 3, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng IV V.08.07.19	80		80	Trúng tuyển	
11. Vị trí: Cao đẳng Hộ sinh; Số lượng cần tuyển: 07.										
1	161	NGUYỄN THỊ TUYẾT LINH	07/09/1993	255/45 ấp Gia Phước, xã Hưng Khánh Trung, tỉnh Vĩnh Long	Hộ sinh hạng IV V.08.06.16	50		50	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
2	162	VÕ MINH THẢO	26/11/1996	752 ấp 6, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Hộ sinh hạng IV V.08.06.16	76,5		76,5	Trúng tuyển	
12. Vị trí: Dược sĩ Đại học; Số lượng cần tuyển: 08.										
1	164	NGUYỄN THỊ LOAN ANH	30/08/1995	230/1F ấp An Thạnh A, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	100		100	Trúng tuyển	
2	165	NGUYỄN NGỌC CHƠN	01/02/1994	137 ấp Phước Trung, xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	95,5		95,5	Trúng tuyển	
3	166	TRẦN NHẬT DUY	13/09/1996	144/2 khu phố 9, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	85	+ 2,5	87,5	Trúng tuyển	HTNV tham gia CAND
4	170	NGUYỄN VÕ MINH KHÁNH	08/10/1999	79a/3, khu phố 3, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	70		70	Trúng tuyển	
5	171	NGUYỄN THỊ TRÚC MI	10/05/1987	98/14 đường Tân Kế, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	98		98	Trúng tuyển	
6	173	LÊ THỊ ÁNH NGỌC	15/10/1988	G5 khu phố 6, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	98		98	Trúng tuyển	
7	174	HỒ TRÚC QUYÊN	17/06/1996	109/118, khu phố 11, đường Đoàn Hoàng Minh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	75		75	Trúng tuyển	
8	179	PHAN ANH TÚ	01/01/1996	138C đường Nguyễn Văn Tư, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	99		99	Trúng tuyển	
13. Vị trí: Dược sĩ Cao đẳng; Số lượng cần tuyển: 12.										
1	182	LÊ HOÀNG ĐẠT	17/03/1997	Ấp Hưng Bình, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	65		65	Trúng tuyển	
2	184	PHAN THỊ THÙY DƯƠNG	03/03/1993	268A4 ấp Bình Thạnh, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	70		70	Trúng tuyển	
3	185	HUỲNH THỊ THÙY DƯƠNG	15/11/1996	201/4 ấp Thạnh Thới Đông, xã Thạnh Hải, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	85		85	Trúng tuyển	
4	187	LÊ THỊ THÚY HOA	01/09/1993	590 xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	70		70	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
5	188	PHẠM THỊ NGỌC HƯƠNG	22/05/1985	118A18 khu phố 2, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	90		90	Trúng tuyển	
6	189	TRỊNH LÊ THẢO LINH	27/02/1999	195 ấp Giồng Chùa, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	74,5		74,5	Trúng tuyển	
7	191	LÊ MINH SANG	06/10/2001	Ấp Giồng Giá, xã Hoà Minh, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	88		88	Trúng tuyển	
8	192	TRẦN THỊ THỦY TIÊN	25/06/1997	350/3 ấp 3, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	67,5		67,5	Trúng tuyển	
9	193	ĐOÀN THỊ THỦY TIÊN	06/08/1997	415/4D ấp An Thuận A, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	62		62	Trúng tuyển	
10	195	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	29/06/2000	124/5 ấp Quí Thuận A, xã Quới Điền, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	92		92	Trúng tuyển	
14. Vị trí: Cử nhân Công nghệ Thông tin; Số lượng cần tuyển: 02.										
1	198	NGUYỄN MINH CHIẾN	28/09/1995	Số 78, tổ 4, ấp Tân Hòa, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNTT hạng III V.11.06.14	92,5		92,5	Trúng tuyển	
2	199	LƯƠNG KIM NGUYỄN	21/07/1995	Số 72, ấp Tân Phú Tây B, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	CNTT hạng III V.11.06.14	64,5		64,5	Trúng tuyển	
15. Vị trí: Kế toán đại học; Số lượng cần tuyển: 11.										
1	204	NGÔ THỊ THÚY AN	10/10/1998	386 ấp Hưng Quí, xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	67,5		67,5	Trúng tuyển	
2	205	ĐẶNG THỊ NGỌC CHÂU	10/09/1989	47 ấp Ông Thung, xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	77,5		77,5	Trúng tuyển	
3	206	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	31/10/1990	327 ấp Bến Đò, xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	75		75	Trúng tuyển	
4	207	NGUYỄN VŨ THÚY MAI	15/08/1991	597D khu phố 9, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	80		80	Trúng tuyển	
5	209	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	04/04/1993	238 khu phố Long Thuận, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	67,5		67,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
6	212	NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC	09/07/1991	9/9 đường Ngô Quyền, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	82,5		82,5	Trúng tuyển	
7	213	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	11/10/1999	438C9 đường Nguyễn Huệ, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	79		79	Trúng tuyển	
8	214	HUỖNH VỎ MINH PHƯỢNG	25/11/1997	25/5C khu phố Mỹ An C, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	67,5		67,5	Trúng tuyển	
9	215	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	26/07/1993	236 ấp Phú Chánh, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	92,5		92,5	Trúng tuyển	
10	217	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	31/08/1987	209C khu phố 3, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	57,5		57,5	Trúng tuyển	
16. Vị trí: Kế toán Cao đẳng; Số lượng cần tuyển: 04.										
1	222	BÙI THỊ MỸ TRINH	19/07/1993	Ấp An Hòa, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên trung cấp V.06.032	55		55	Trúng tuyển	
2	223	HUỖNH THẢO UYÊN	24/02/1998	56C đường Nguyễn Văn Tư, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên trung cấp V.06.032	62,5		62,5	Trúng tuyển	
17. Vị trí: Chuyên viên; Số lượng cần tuyển: 02.										
1	226	CHÂU NGỌC TRUNG	07/09/1983	452C ấp 3, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên 01.003	90		90	Trúng tuyển	
2	228	NGUYỄN THANH VY	28/08/1996	213A, khu phố Bình Khởi, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên 01.003	92,5	+ 5	97,5	Trúng tuyển	Con thương binh 4/4(35%)
18. Vị trí: Cử nhân Y tế công cộng; Số lượng cần tuyển: 01.										
1	230	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	31/10/1994	07C ấp Phú Hào, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Y tế công cộng hạng III V.08.04.10	92,5		92,5	Trúng tuyển	

Tổng số thí sinh trúng tuyển: 188 thí sinh



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 51/TB-BVNĐC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
1	142	PHẠM THỊ MỘNG DUYÊN	01/11/2000	475 xã Châu Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	60		60	Không trúng tuyển	
2	146	LÊ MINH KHOA	08/01/1999	Ấp Đông Thạnh, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	83		83	Không trúng tuyển	
3	148	LÊ TẤN LỘC	20/03/2001	188 ấp Phú Thứ Ngoài, xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	80		80	Không trúng tuyển	
4	150	NGÔ THỊ THẢO NHƯ	18/08/2000	09 tổ 19, ấp Mỹ Thạnh, xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	75		75	Không trúng tuyển	
5	153	HỒ TẤN TÀI	12/06/2000	Ấp Leng, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	85,5		85,5	Không trúng tuyển	
6	154	NGUYỄN THỊ KIM THOA	03/04/2001	Ấp Tân Điền, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	85		85	Không trúng tuyển	
7	163	PHAN THỦY TIÊN	18/10/1998	Ấp Giồng Kiến, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	Hộ sinh hạng IV V.08.06.16	40		40	Không trúng tuyển	
8	167	HUỖNH THỊ MỸ DUYÊN	09/05/1996	201/38 ấp Thanh Trung, xã Hưng Khánh Trung, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	68		68	Không trúng tuyển	
9	168	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	27/07/1986	316/HN ấp Hưng Nhơn, xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	55		55	Không trúng tuyển	
10	175	LÊ QUANG KHOA THI	21/01/1990	223 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	60		60	Không trúng tuyển	
11	176	LÊ THỊ THANH THÚY	19/06/1991	103 ấp An Trạch Đông, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	50		50	Không trúng tuyển	
12	177	LÊ THỊ THỦY TIÊN	15/04/1987	Ấp Tân Phú Đông A, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	57		57	Không trúng tuyển	



Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
13	178	THÁI HOÀNG TÚ	05/05/1987	69B đường Nguyễn Huệ, khu phố 4, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	58,5		58,5	Không trúng tuyển	
14	180	LÊ TRƯỜNG AN	04/02/1993	Ấp Phước Điền, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	45,5	+ 2,5	48	Không trúng tuyển	HTNV tham gia CAND
15	181	ĐỖ THỊ HỒNG ÂN	15/05/1993	26D ấp Bình Thành, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	46		46	Không trúng tuyển	
16	183	MAI THỊ NGỌC DIỄM	10/02/2000	Ấp Hòa Thuận II, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	32		32	Không trúng tuyển	
17	186	PHẠM KHẮC DUY	20/10/1999	623 khu phố Chợ, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	Dược hạng IV V.08.08.23	20		20	Không trúng tuyển	
18	194	NGUYỄN NGỌC TRÂN	06/06/1998	547/2 xã Phú Phụng, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	47		47	Không trúng tuyển	
19	196	NGUYỄN THỊ HOÀNG CHÂU	28/01/2000	38D ấp 3, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Dinh dưỡng hạng III V.08.09.25	42,5		42,5	Không trúng tuyển	
20	197	NGUYỄN THỊ TRANG THI	13/08/1997	624A ấp Nhơn Nghĩa, xã Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long	Dinh dưỡng hạng III V.08.09.25	35		35	Không trúng tuyển	
21	200	NGUYỄN HỮU TRÍ	04/02/1993	5/4 đường Nguyễn Ngọc Ba, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNTT hạng III V.11.06.14	28		28	Không trúng tuyển	
22	202	HUỲNH VĂN DŨNG	02/11/1990	Ấp An Hòa, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	CNTT hạng IV V.11.06.15	47,5		47,5	Không trúng tuyển	
23	203	PHAN HUỲNH TÂN	13/10/1999	Ấp Thành Hóa 2, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNTT hạng IV V.11.06.15	17,5		17,5	Không trúng tuyển	
24	208	NGUYỄN TẤN MINH	13/09/1983	57Đ khu phố Bình Thành, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	34		34	Không trúng tuyển	
25	211	TRẦN THỊ THANH NHÂN	06/09/1992	Ấp 3, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	47		47	Không trúng tuyển	
26	216	NGUYỄN THỊ THIẾT	15/07/1990	Khu phố Hữu Thành, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	42,5		42,5	Không trúng tuyển	
27	218	ĐẶNG THỊ QUYỀN TRANG	19/09/2001	185 ấp Bình Hiệp, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	Kế toán viên V.06.031	42,5		42,5	Không trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
28	219	ĐẶNG THỊ NGỌC HUYỀN	04/01/1998	78B, khu phố 12, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên trung cấp V.06.032	42,5		42,5	Không trúng tuyển	
29	220	NGUYỄN THỊ MỘNG THƯƠNG	10/12/1990	156 ấp Phú Trạch 1, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên trung cấp V.06.032	27,5		27,5	Không trúng tuyển	
30	221	HỒ THUY THỦY TRANG	23/07/2003	Ấp Bình Hòa, Xã Bình Đại, Tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên trung cấp V.06.032	12,5		12,5	Không trúng tuyển	
31	224	HỒ THỊ MỸ DUYÊN	04/10/2002	430/PTHO, ấp Phước Thới, xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên 01.003	47,5		47,5	Không trúng tuyển	
32	227	PHAN NGUYỄN CẨM TÚ	30/11/1989	175A ấp Phước Tân, xã Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên 01.003	82,5		82,5	Không trúng tuyển	
33	229	NGUYỄN HỮU TRỌNG NHÂN	28/06/1992	25A đường Nguyễn Văn Tạo, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Y tế công cộng hạng III V.08.04.10	30		30	Không trúng tuyển	

Tổng số thí sinh không trúng tuyển: 33 thí sinh





PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG THAM GIA PHÒNG VẤN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 271/TB-BVNĐC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Vị trí dự tuyển	Điểm			Kết quả	Ghi chú
						Điểm Phỏng vấn	Điểm Ưu tiên	Điểm xét tuyển		
1	2	3	4	6	8	9	10	11	12	13
1	064	PHAN THỊ PHƯƠNG CHI	26/05/1993	Ấp Thanh Xuân 2, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ hạng III V.08.01.03	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
2	149	LÊ THỊ HỒNG NGUYÊN	04/02/1998	191 ấp Ao Vương, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
3	151	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	28/10/2001	542/22 ấp Long Hòa, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
4	169	VƯƠNG THỊ KIM HUYỀN	26/02/1996	16F ấp 2, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
5	172	LÊ DƯƠNG THỊ MỸ NGÂN	02/11/1995	Ấp Tân Thuận Ngoài, xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ hạng III V.08.08.22	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
6	190	THÁI THỊ BẢO QUYÊN	15/12/1999	143 tổ 6, ấp Định Nhơn, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Dược hạng IV V.08.08.23	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
7	201	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG TRINH	21/06/1981	Xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	CNTT hạng III V.11.06.14	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
8	210	NGUYỄN KIM NGÂN	21/04/1984	70 khu phố 2, đường Công Lý, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long	Kế toán viên V.06.031	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	
9	225	VÕ THỊ YẾN PHƯỢNG	01/08/1991	97 ấp An Lợi, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên 01.003	VẮNG		VẮNG	Không trúng tuyển	

Tổng số thí sinh không tham gia phỏng vấn: 09 thí sinh